

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HNGĐ - ST

Ngày: 17 - 01 - 2022

V/v xin ly hôn giữa chị Trần Thị B và anh
Đào ĐăngH

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Biên.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đàm Văn Kiều.

2. Bà Dương Thị Vui.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Quang Hải - Thư ký Toà án nhân dân huyện N tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệu Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 180/2021/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2021 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2021 giữa:

* *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị B, sinh năm 1977; Địa chỉ: Xóm 15, xã Phúc Thắng, huyện N, tỉnh Nam Định.

* *Bị đơn:* Anh Đào ĐăngH, sinh năm 1965; Địa chỉ: Xóm 15, xã Phúc Thắng, huyện N, tỉnh Nam Định.

Tại phiên toà vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện lập ngày 14 tháng 12 năm 2021 cũng như lời khai của chị Trần Thị B tại bản tự khai và tại phiên toà thể hiện: Chị và anh Đào ĐăngH kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Phúc (nay là xã Phúc Thắng), huyện N, tỉnh Nam Định ngày 05/01/2011. Sau khi kết hôn,

hai vợ chồng chung sống tại xã Phúc Thắng, huyện N. Trong mười năm chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, anh H là người nóng tính, hung hăng, nhiều lần chửi bới, đánh đập chị B. Chị B kết hôn với anh H khi đã nhiều tuổi, mong cuộc sống B yên nhưng nay chị không thể chịu đựng được với tính cách của anh H. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin ly hôn anh H. Về con chung, tài sản chung: Chị B xác định vợ chồng không có con chung, tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Đào Đăng H vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai thể hiện: Anh có ý kiến thống nhất với chị B về quá trình kết hôn, sinh sống. Anh và chị B kết hôn tự nguyện, hợp pháp. Hai vợ chồng kết hôn khi đều đã nhiều tuổi, có con riêng. Nay chị B có đơn xin ly hôn thì anh cũng đồng ý ly hôn. Về con chung, tài sản chung: Anh H có ý kiến nhất trí với chị B là vợ chồng không có con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

Anh H, chị B đều có đề nghị xin vắng mặt tại phiên tòa xét xử.

Đại diện Viện kiểm sát có quan điểm: Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của pháp luật, đã xác định đúng quan hệ hôn nhân, tư cách người tham gia tố tụng, xác minh thu thập chứng cứ đúng theo quy định; Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án; đương sự đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Đề nghị áp dụng các Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình: chấp nhận đơn khởi kiện của chị B, xử ly hôn giữa chị Trần Thị B và anh Đào Đăng H; áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự, nghị quyết 326/2016/UBTVQH/14 đề nghị Tòa án tuyên án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự theo quy định của pháp luật. Đương sự không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Nguyên đơn, bị đơn đều có đề nghị không tiến hành hoà giải và có đề nghị xin xét xử vắng mặt, nay Tòa án tiến hành mở phiên tòa xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Cuộc hôn nhân giữa chị Trần Thị B và anh Đào Đăng H trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 05 tháng 01 năm 2011 tại Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Phúc (nay là xã Phúc Thắng), huyện N, tỉnh Nam Định, là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, vợ chồng không được hoà thuận, bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi chửi nhau. Như vậy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị B và anh H đều nhất trí ly hôn nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử thuận tình ly hôn giữa chị B và anh H là phù hợp.

[3] Về con chung, tài sản chung: Chị B, anh H không có con chung, tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị B phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 6; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

1. Xử thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị B và anh Đào Đăng H.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị B phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị B đã nộp theo biên lai số 0001304 ngày 14/12/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Chị B đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Án xử công khai, vắng mặt chị B, anh H. Chị B, anh H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án Tỉnh Nam Định: 01 bản;
- VKSND huyện N: 02 bản
- THADS huyện N: 01 bản
- UBND xã Phúc Thắng: 01 bản
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; án văn.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Bùi Văn Biền

Nơi nhận:

- Toà án Tỉnh Nam Định: 01 bản;
- VKSND huyện N: 02 bản
- THADS huyện N: 01 bản
- UBND xã Phúc Thắng: 01 bản
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; án văn.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Bùi Văn Biên